

Bản án số: **41/2020/HS-ST**

Ngày 11/8/2020.

V/v: ĐTS trộm cắp tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO,
THÀNH PHỐ HN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TIẾN HÙNG**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **NGUYỄN THỊ NGUYỆT**, Cán bộ nghỉ hưu xã Cao Viên, huyện TO, thành phố HN.

Bà **NGUYỄN THỊ HÒI**, Cán bộ nghỉ hưu xã Đỗ Động, huyện TO, thành phố HN.

- Thư ký phiên tòa: Ông **LÊ VIỆT CUƯỜNG**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TO, thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO tham gia phiên tòa:

Bà **NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TO, thành phố HN. Tòa án nhân dân huyện TO xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐTS**, Tên gọi khác: Không có, sinh năm: 2001. Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn B T, xã YH, huyện CX, Tỉnh H T. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 8/12. Họ và tên bố: **Đ T H**, sinh năm 1975, Họ và tên mẹ: **N T Đ**, Sinh năm: 1974. Gia đình bị cáo có 2 chị em, bị cáo là con thứ 1. Vợ, con: Chưa
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2020 Tại trại giam số 2 công an Tp.HN. Tại phiên tòa bị cáo có mặt.

Bị hại: **Công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm**. Người đại diện theo pháp luật: Ông **P H Q**, chức vụ: Tổng Giám đốc. Địa chỉ: Tòa nhà VTV, số 8, Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Tp.HN.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng của bị hại: Ông **H Đ P**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 2, N H, Phường M Đ, N T L, HN. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **V H H**, sinh năm 1994, Trú tại: Số nhà 11, ngõ 111, Triều khúc, quận Thanh Xuân, Tp.HN. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

ĐTS là nhân viên giao hàng của Bưu cục Thanh Lương thuộc Công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm, địa chỉ: số 615 thôn Thanh Lương, xã B H, huyện TO, TP HN. Khoảng 22 giờ ngày 10/5/2020, ĐTS về kho hàng công ty ở địa chỉ trên để nghỉ ngơi (Sơn ngủ tại tầng 2 của công ty). Do trong kho không có ai nên S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của công ty. S liền đi đến khu vực chỗ bàn làm việc ở tầng 1 của anh V H H, sinh năm 1994, HKTT: thôn TH, thị trấn Á T, huyện Á T, tỉnh H Y là người có trách nhiệm trong việc quản lý tài sản của công ty. ĐTS liền kéo ngăn kéo bàn ra thì phát hiện bên trong có nhiều cọc tiền với mệnh giá khác nhau. Thấy vậy, S liền đi ngắt điện với mục đích để camera trong kho hàng không hoạt động. Sau đó Sơn tiếp tục mở ngăn kéo bàn của anh H lấy một số cọc tiền với tổng số tiền là: 103.480.000 đồng. Sau khi lấy trộm được tài sản trên, S bắt xe taxi đi ra khu vực nội thành HN để đi chơi và tiêu sài cá nhân hết số tiền là: 17.035.000 đồng.

Khoảng 09 giờ sáng ngày 11/5/2020, anh V H H đến Công ty để làm việc, khi kiểm tra trong ngăn kéo của mình thì phát hiện số tiền hàng của công ty đã bị mất. Qua kiểm tra anh H phát hiện bị mất số tiền là: 103.480.000 đồng. Sau đó, anh H kiểm tra camera của công ty thì phát hiện vào tối ngày 10/5/2020 ĐTS là người đã mở ngăn kéo bàn làm việc của anh H. Nghi ngờ S đã lấy trộm số tiền trên, anh H đã gọi điện cho S nhiều lần nhưng S không nghe máy. Vì vậy, anh H đã đến Công an xã B H để trình báo sự việc nêu trên.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi được anh D C K, sinh năm 1996, HKTT: thôn Đ H, xã KH, huyện T T, TP HN (là người làm cùng công ty với S) liên hệ, ĐTS đã về công ty và giao nộp số tiền còn lại cho anh H là 86.445.000 đồng. Ngoài ra S còn đưa cho anh H 01 chiếc ví, 02 chiếc điện thoại, 01 chứng minh nhân dân để giao nộp cơ quan công an.

Đến 18 giờ 40 phút ngày 11/5/2020, ĐTS đã đến Công an xã B H để đầu thú và khai báo hành vi trộm cắp số tiền: 103.480.000 đồng như nội dung nêu trên.

Về tang vật thu giữ:

- 86.445.000 đồng (*tám mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*);
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số imei: 355685073596099 là tài sản S dùng tiền trộm cắp để mua.
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, số imei 1: 355853107569330, số imei2: 355854107569338 vỏ bọc xọc đen trắng là tài sản của ĐTS;
- 01 chứng minh nhân dân mang tên ĐTS.
- 01 ví da cầm tay kích thước (10 × 22,5) cm.

Ngày 11/5/2020, công an xã B H đã bàn giao hồ sơ vụ án, tang vật cùng đối tượng ĐTS cho Công an huyện TO để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra bị cáo ĐTS đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số: 41/CT-VKS-HS ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp.HN truy tố bị cáo ĐTS, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 điểm b,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: ĐTS mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 11/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo ĐTS.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 86.445.000 đồng, cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm, đại diện theo ủy quyền là anh H Đ P đã nhận và gia đình bị cáo ĐTS đã bồi thường cho công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm: 17.035.000 đồng. Anh P đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số imei: 355685073596099 là tài sản Sơn dùng tiền trộm cắp để mua tích thu xung công.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, số imei 1: 355853107569330, số imei2: 355854107569338 vỏ bọc xọc đen trắng là tài sản của ĐTS; 01 chứng minh nhân dân mang tên ĐTS và 01 ví da cầm tay kích thước (10 × 22,5) cm là tài sản cá nhân của Bị cáo S, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy trình Tố tụng hình sự.

[2]. *Về nội dung:* Lời khai nhận của bị cáo ĐTS tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/5/2020, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm, có địa chỉ tại số 615 thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện TO, TP HN. ĐTS đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 103.480.000 đồng (*một trăm linh ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*) của công ty nhằm tiêu sài cá nhân.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp.HN truy tố bị cáo ĐTS, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tội phạm và hình phạt quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:..

c) *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi Trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến an ninh, trật tự địa phương, khu vực dân cư, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản bị cáo đã thực hiện việc trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 103.480.000 đồng để tiêu sài cá nhân, đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

3.1 Tình tiết tăng nặng: không có

3.2 Về tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tài sản được thu hồi và gia đình bị cáo Sơn đã khắc phục trả đủ số tiền bị cáo trộm cắp trả cho người bị hại, tuổi đời còn trẻ, vì vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 86.445.000 đồng, cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm, đại diện theo ủy quyền là anh H Đ P đã nhận và gia đình ĐTS đã bồi thường cho công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm: 17.035.000 đồng. Anh P đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét trong bản án này.

[6]. Về tang vật: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số imei: 355685073596099 là tài sản S dùng tiền trộm cắp để mua tích tụ xung công.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, số imei 1: 355853107569330, số imei2: 355854107569338 vỏ bọc xọc đen trắng là tài sản của ĐTS; 01 chứng minh nhân dân mang tên ĐTS và 01 ví da cầm tay kích thước (10 × 22,5) cm là tài sản cá nhân của Bị cáo S, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo ĐTS, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **ĐTS: 24** (hai mươi bốn)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 5 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu xung công 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số imei: 355685073596099 là tài sản ĐTS dùng tiền trộm cắp để mua.

Trả lại bị cáo ĐTS 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, số imei 1: 355853107569330, số imei2: 355854107569338 vỏ bọc xọc đen trắng; 01 chứng minh nhân dân mang tên ĐTS và 01 ví da cầm tay kích thước (10 × 22,5) cm là tài sản cá nhân của bị cáo ĐTS không liên quan đến việc phạm tội.

Toàn bộ vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TO và Chi cục thi hành án dân sự huyện TO, Tp.HN.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội hướng dẫn về án phí, lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo ĐTS phải nộp: 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đến phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- CA huyện TO;
- Chi cục THADS huyện TO;
- Bị cáo, bị hại, người đại diện;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TIẾN HÙNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Hùng